

Bản án số: 232/2021/HS-ST

Ngày: 19-11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Ngọc Thắng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Hồng Hương
2. Ông Phạm Văn Hề

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Mỹ Phượng – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Quang Trung – Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 738/2021/HSST ngày 26 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 4003/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2021 đối với:

- Bị cáo:

Võ Thanh T, Giới tính: Nam; Sinh năm: 1996 tại tỉnh Kiên Giang; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp H X, xã Đ, huyện A, tỉnh Kiên Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Võ Văn S và con bà Huỳnh Thị Ngọc H; Hoàn cảnh gia đình: bị cáo có vợ và 01 người con (sinh năm 2018); Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15/5/2020 (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại: Ông Danh N, sinh năm 1989 (chết)

Đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Ông Danh N1, sinh năm 1966
2. Bà Thị P, sinh năm 1964;

Cùng trú tại: ấp T, xã Đ, huyện A, tỉnh Kiên Giang (ông N1 có mặt tại phiên tòa, bà P vắng mặt tại phiên tòa).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Nguyễn Thị Mỹ D, sinh năm 1985; trú tại: B ấp N, xã N, thành phố T, tỉnh Long An; chỗ ở: I T, Phường E, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh (bà D có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa).

2. Ông Danh H1, sinh năm 1992; hộ khẩu thường trú: ấp T, xã Đ, huyện A, tỉnh Kiên Giang; chỗ ở: G L, xã P, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt tại phiên tòa).

- *Người bào chữa:*

Luật sư Nguyễn Thị Kiều T1, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H, làm việc tại Văn phòng L1 bào chữa cho bị cáo Võ Thanh T (luật sư có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16h00 ngày 14/5/2020, anh Danh N cùng với Danh H1, Võ Thanh T, Nguyễn Đức H2, Lê Thành L, Võ Thanh T2, chị Sa Chanh T3, Nguyễn Ngọc N2, Thạch H3 và một người thanh niên tên C cùng tổ chức uống rượu bia tại quán ăn T6, địa chỉ số A L, tổ B, ấp C, xã P, huyện N. Đến khoảng 21 giờ 05 phút cùng ngày thì giữa anh Danh N và Lê Thành L xảy ra mâu thuẫn về việc hát karaoke dẫn đến cãi nhau, L bẻ 01 chiếc đĩa ăn làm đôi và đặt lên bàn thì anh Danh H1 hỏi L “Anh em đang ngồi nhậu làm gì mà mày bẻ đĩa”. Ngay lúc này, L đứng dậy đi đến vị trí của anh Danh H1 đang ngồi để nói chuyện thì bị anh D1 H1 dùng tay đánh một cái trúng vào mặt của L, L đứng tại chỗ. Thấy vậy, Nguyễn Đức H2 và T chạy đến can ngăn L và Danh H1.

Trong lúc can ngăn thì T bị anh D1 H1 dùng tay đánh một cái vào mặt và anh Danh N dùng vỏ chai bia T4 đánh vào vùng đầu của T và còn bị đập ngã ra phía sau (không xác định được ai đập Tòng ngã chỉ biết Danh H1 hoặc Danh Nhỏ dùng chân đập), lúc này T bị đập ngã ngồi dưới nền quán, tay phải của T đưa lên ngăn cản không cho anh Danh H1 và anh Danh N lao vào đánh, đồng thời tay trái của T đưa vào túi quần phía trước bên phải, lấy ra một con dao bằng kim loại (dạng dao bấm, do T mang theo trong người từ trước) dài khoảng 21 cm, phần cán dao dài khoảng 12 cm, phần lưỡi dao dài khoảng 9cm, bản rộng lưỡi dao 2cm, mũi dao nhọn, thân dao có dòng chữ Xiezi. Tòng bấm cho dao bật mũi ra và cầm dao trên tay trái nắm, mũi dao hướng về trước, lưỡi dao hướng xuống dưới, đầu cán dao nằm ở ngón tay út. T cầm dao đứng dậy thì anh Danh H1 và anh Danh N tiếp tục xông vào dùng tay đánh T. T vừa lùi về phía sau vừa quơ dao nhằm mục đích không cho anh Danh H1 và anh Danh N xông tới, nhưng cả hai vẫn xông vào thì T dùng dao chém nhiều nhát theo chiều hướng từ trên xuống, từ trái qua phải và từ phải qua trái trúng người anh Danh H1 và anh Danh N. H2 vào can ngăn thì bị thương tích ở tay phải nên bỏ chạy ra trước quán và nhờ người đưa đi Bệnh viện. Anh Danh N bị T dùng dao chém nằm gục tại chỗ. Sau khi sự việc xảy ra, T

vứt con dao cách nơi xảy sự việc khoảng 50 mét. Sau đó, T quay lại nơi gây án thấy anh Danh N đang nằm, T cùng với L đưa anh Danh N đi cấp cứu tại Bệnh viện huyện N nhưng anh Danh N đã chết trước khi đến bệnh viện. Riêng anh Danh H1 và Nguyễn Đức H2 bị thương tích.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Võ Thanh T khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

* Tại bản Kết luận giám định số 898/TT.19 ngày 08/7/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Nguyên nhân chết: Danh Nhỏ chết do sốc mất máu không hồi phục do vết thương đứt động – tĩnh mạch cảnh phải.

- Trong máu tìm thấy còn, nồng độ 269mg/100ml.
- Trong máu không tìm thấy ma túy.
- Trong máu tìm thấy A, nồng độ 43,413mg/L.
- Máu của Danh N thuộc nhóm máu O.

* Tại bản Kết luận giám định bổ sung số 1373B/TT.19 ngày 21/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

Căn cứ vào cơ chế hình thành dấu vết thương tích trên người nạn nhân Danh Nhỏ và đặc điểm hung khí nói trên, thì:

- Việc Võ Thanh T dùng dao mô tả như trong Quyết định trưng cầu chém nhiều nhất có thể gây ra được các vết thương: Vùng cổ phải, vùng mạn sườn trái đường nách sau, vùng mặt trước ngoài cánh tay trái, đứt da mặt trước khuỷu tay trái, mặt ngoài khuỷu tay trái, dưới khuỷu tay trái.

Tại Cáo trạng số 251/CT-VKS-P2 ngày 12/5/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố Võ Thanh T về tội “Giết người” theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu.

- Đại diện bị hại trình bày: gia đình bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 200.000.000 đồng nên gia đình bị hại không yêu cầu gì thêm và giữ nguyên đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giữ quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo đã giữ nguyên truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 tuyên bố bị cáo Võ Thanh T phạm tội “Giết người” và tuyên phạt bị cáo mức hình phạt từ 8 năm đến 10 năm tù, đồng thời đề nghị giải quyết về vấn đề bồi thường thiệt hại, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

- Luật sư Cao Thị Kiều T1 bào chữa cho bị cáo Võ Thanh T không đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo vì Luật sư cho rằng bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn; bị cáo không chuẩn bị hung khí sẵn, không có ý thức tước đoạt mạng sống của bị hại Danh Nhỏ. Xét diễn biến vụ án, bị hại và anh Danh H1 đã có hành vi trái pháp luật đối với bị cáo, liên tục chửi và đánh bị cáo gây thương tích cho bị cáo có tỉ lệ 01%, khi bị cáo bị ngã thì bị hại vẫn không dừng lại, vẫn xông tới đánh bị cáo nên bị cáo mới rút dao quơ trúng bị hại, làm anh N tử vong. Do đó, Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo phạm tội “Giết người trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh” theo quy định tại Điều 125 Bộ luật Hình sự năm 2015 và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ để cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất.

Trong phần tranh luận, Kiểm sát viên vẫn bảo lưu quan điểm truy tố, luận tội. Về phía Luật sư cũng bảo lưu quan điểm bào chữa cho bị cáo.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ hơn mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Cán bộ điều tra, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, luật sư bào chữa đã thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật. Do vậy, các hành vi, các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và người bào chữa là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 16 giờ 00 phút ngày 14/5/2020, anh Danh N, Danh H1, Võ Thanh T, Nguyễn Đức H2, Lê Thành L, Võ Thanh T2, chị Sa Chanh T3, Nguyễn Ngọc N2, Thạch H3 và một thanh niên tên C cùng ăn, uống rượu bia và hát karaoke tại một chòi nhậu số 11 của quán Thủy H4, địa chỉ: A L, Tổ B, ấp C, xã P, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đến khoảng 21 giờ 05 phút cùng ngày, anh N hát karaoke nhạc dân tộc Khhome thì L yêu cầu chuyển sang nhạc V nhưng anh N không đồng ý mà nói “*tao mở nhạc Khhome liên quan gì đến anh em*”, nên xảy ra mâu thuẫn, rồi H1 dùng tay đánh L, thấy vậy H2 và T chạy đến can ngăn thì T bị anh H1 dùng tay đánh một cái trúng vào mặt, bị anh N dùng vỏ chai bia T4 đánh vào đầu (có tỷ lệ là 01%), tiếp đó T còn bị anh N hoặc anh H1 dùng chân đạp ngã ra phía sau. Khi

ngã xuống nền gạch thì T lấy 01 con dao bằng kim loại dài khoảng 21cm trong túi quần rồi T cầm dao đứng dậy quơ qua quơ lại để dọa không cho anh H1 và anh N tiếp tục đánh, nhưng anh H1 và anh N vẫn xông vào dùng tay đánh T nên T cầm dao chém nhiều nhất theo chiều hướng từ trên xuống, từ trái qua phải và từ phải qua trái trúng vào người anh H1 và anh N (hậu quả làm anh N chết trước khi nhập viện, do vết thương đứt động – tĩnh mạch cảnh phải).

Với các hành vi nêu trên, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Võ Thanh T đã phạm tội “Giết người”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi nêu trên của bị cáo Võ Thanh T là rất nghiêm trọng, bị cáo T đã dùng con dao dài 21cm gây ra nhiều thương tích trên người bị hại, trong đó có vết thương gây ra cái chết đối với bị hại. Tuy vậy, nguyên nhân vụ việc là khi thấy anh H1, anh L đánh nhau thì bị cáo là người đến can ngăn, nhưng anh H1 dùng tay đánh vào mặt bị cáo, rồi anh N dùng vỏ chai bia T4 đánh vào đầu bị cáo, tiếp đó bị cáo T còn bị đập ngã xuống nền nhà nên bị cáo T mới dùng dao quơ để dọa không cho anh H1 và anh N tiếp tục đánh. Mặc dù thấy bị cáo T có dao trên tay quơ qua quơ lại nhưng anh H1 và anh N vẫn xông vào dùng tay đánh bị cáo nên bị cáo cầm dao chém nhiều nhất theo chiều hướng từ trên xuống, từ trái qua phải và từ phải qua trái trúng vào người anh H1 và anh N, hậu quả làm anh N chết. Do đó, bị cáo Võ Thanh T phạm tội “Giết người” theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đối với bị cáo như nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, Luật sư Cao Thị Kiều T1 cho rằng bị cáo Võ Thanh T chỉ phạm tội “Giết người trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh” theo quy định tại Điều 125 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xét thấy, trong vụ án này, bị hại đã có hành vi trái pháp luật là dùng chai bia tấn công trước vào đầu bị cáo gây ra vết thương chảy máu, có tỉ lệ thương tật là 01%, khi bị cáo rút dao ra quơ qua quơ nhằm mục đích không cho bị hại tiếp tục đánh bị cáo nhưng bị hại vẫn xông đến, bị cáo đã dùng dao chém bị hại, gây ra vết thương đứt động – tĩnh mạch cảnh phải, do đó mặc dù hành vi của bị hại là trái pháp luật nhưng hành vi này chưa làm cho bị cáo rơi vào tình trạng tinh thần bị kích động mạnh, cho nên Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh chỉ truy tố bị cáo về tội “Giết người” theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do vậy lời trình bày nêu trên của Luật sư là không có cơ sở để chấp nhận.

[3] Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của con người, được pháp luật bảo vệ và các hành vi này đã gây mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang cho quần chúng nhân dân. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm mới tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và hậu quả mà bị cáo đã gây ra. Khi quyết định hình

phạt, Hội đồng xét xử còn xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hoàn cảnh và nhân thân của bị cáo.

Trong vụ án này, bị cáo có thành khẩn khai báo; thái độ ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động người nhà bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 200.000.000 đồng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa cha của bị hại cũng xin giảm nhẹ cho bị cáo; hiện bị cáo có con còn nhỏ (sinh năm 2018) đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 cần áp dụng cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Trong quá trình điều tra vụ án, phía bị cáo đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại hợp pháp số tiền 200.000.000 đồng. Tại phiên tòa, cha của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm số tiền nào nữa nên Tòa không xét.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với tang vật thu giữ của bà Mỹ D, bao gồm: 02 cái loa, 01 cái micro, 01 cái máy Paramax Pro-8000, 02 cái bàn bằng gỗ, 10 cái ghế bằng gỗ: không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bà D.

- Đối với 01 (một) điện thoại màu tím, nhãn hiệu Realme thu giữ của anh Danh H1 và tại phiên tòa anh H1 cho rằng điện thoại đã cũ không còn giá trị sử dụng nên anh xin tiêu hủy. Xét thấy điện thoại đã cũ, giá trị sử dụng thấp nên đồng ý tịch thu tiêu hủy theo nguyện vọng của anh H1.

- Các tang vật còn lại thu giữ tại hiện trường: không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 591 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí tòa án;

Căn cứ khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Xử phạt: **Võ Thanh Tòng** 08 (tám) năm tù về tội “Giết người”, thời hạn tù tính từ ngày 15/5/2020.

- Trả lại cho bà Nguyễn Thị Mỹ D: 01 (một) cái loa có kích thước khoảng (69x43x43)cm, không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng; 01 (một) cái loa kích thước khoảng (80x47x47)cm, không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng (cũ, hỏng); 01 (một) cái Micro màu vàng đồng, không rõ nhãn hiệu, dài khoảng 24,5cm, đường kính khoảng 2,5cm, tình trạng đã qua sử dụng; 01 (một) cái máy Paramax Pro-8000, có kích thước khoảng (42x22x4)cm, tình trạng đã qua sử dụng; 02 (hai) cái bàn bằng gỗ, có kích thước khoảng (110x70x76)cm, cùng 02 (hai) cái khăn trải bàn, tình trạng đã qua sử dụng; 10 (mười) cái ghế bằng gỗ có phần tựa lưng phía sau, có kích thước khoảng (85x55)cm, bề mặt ngồi cao cách đất khoảng 45cm, tình trạng đã qua sử dụng.

- Tịch thu tiêu hủy đối với các tang vật liệt kê dưới đây:

+ 01 (một) cái điện thoại màu tím, nhãn hiệu Realme, tình trạng đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong (cũ, hỏng);

+ 02 (hai) chiếc dép dạng quai kẹp bên trái, bên phải; cùng có kích thước khoảng (27x11x8) màu xanh, không rõ nhãn hiệu, tình trạng đã qua sử dụng;

+ 02 (hai) chiếc dép da quai ngang bên trái, bên phải, có kích thước khoảng (27x11x7) cm, màu đen, không rõ nhãn hiệu, tình trạng đã qua sử dụng;

+ 01 (một) chiếc dép quai ngang bên trái, có kích thước khoảng (27x11x7) cm, bằng nhựa màu đen, không rõ nhãn hiệu, tình trạng đã qua sử dụng;

+ 01 (một) cái áo khoác màu đen có chữ IiN, Size L, tình trạng đã qua sử dụng;

+ 01 (một) cái áo khoác màu trắng có chữ Thisulate, không có size, tình trạng đã qua sử dụng;

+ 01 (một) cái áo khoác vải jean, size XL, không rõ nhãn hiệu, tình trạng đã qua sử dụng;

+ 01 (một) cái áo thun ngắn tay màu đen, phía trước ngực có in hình và chữ Burberry, size 2XL, tình trạng đã qua sử dụng;

+ 01 (một) quần jean dài, màu xám trắng, phía sau có dòng chữ Gucci, tình trạng đã qua sử dụng có dính nhiều vết màu nâu đỏ;

+ 01 (một) cái quần jean dài, màu xanh, có dính nhiều vết màu nâu đỏ nghi là máu và 01 (một) quần lót màu xám;

+ 01 (một) cái áo thun màu xanh dương, có chữ ADIDAS, ngắn tay có cổ áo, mặt sau có vết rách kích thước khoảng 9cm, tình trạng đã qua sử dụng;

+ 01 (một) cái bật lửa, tình trạng đã qua sử dụng;

- + 100 (một trăm) vỏ chai bia nâu;
 - + 01 (một) mảnh vải của khăn trải bàn dính vết màu nâu đỏ, nghi là máu;
 - + 02 (hai) đoạn gỗ cây dừa đã bị gãy, tình trạng đã qua sử dụng;
 - + 01 (một) vỏ chai bia đã bị vỡ;
 - + 01 (một) con dao bằng kim loại, dao dạng bấm, dài khoảng 21cm, phần cán dao dài khoảng 12cm, phần lưỡi dao dài khoảng 9cm, bản rộng lưỡi dao 2cm, mũi dao nhọn, thân dao có dòng chữ Xiezi, tình trạng đã qua sử dụng;
 - + 02 (hai) mẫu máu trên bề mặt bàn gỗ và một góc bàn thu tại vị trí số 1;
 - + 09 (chín) mẫu máu trên bề mặt sàn gỗ thu tại vị trí số 2;
 - + 02 (hai) mẫu máu trên bề mặt ghế gỗ thu tại vị trí số 3;
 - + 03 (ba) mẫu máu trên bề mặt ghế gỗ thu tại vị trí số 4;
 - + 01 (một) mẫu máu trên bề mặt ghế gỗ thu tại vị trí số 6;
 - + 01 (một) mẫu máu trên bề mặt nhựa cửa kết dính chai bia thu tại vị trí số 7;
 - + 01 (một) mẫu máu trên bề mặt ghế gỗ thu tại vị trí số 8;
 - + 04 (bốn) mẫu máu trên bề mặt nền gạch men và nền xi măng thu tại vị trí số 10;
 - + 01 (một) cái mũ lưỡi trai, bằng vải jean màu xanh, đường kính khoảng 33cm, trên mũ có vết rách kích thước khoảng 5cm, tình trạng đã qua sử dụng;
 - + 01 (một) cái mũ lưỡi chai, bằng vải màu trắng, có dòng chữ FS có dính dấu vết màu nâu đỏ nghi là máu, đường kính khoảng 90cm, tình trạng đã qua sử dụng;
- (Tang vật nêu trên được liệt kê theo Biên bản giao nhận tang tài vật số NK2021/145 ngày 21/01/2021 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh).
- Án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).
- Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.
- Đại diện hợp pháp của của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày được tổng đạt bản sao bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND Tối cao; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- Cục THADS TP.HCM; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Trại giam; (2)
- Bị cáo; (1)
- Đại diện hợp pháp của bị hại; (2)
- Người có QL, NVLQ; (2)
- Người bào chữa; (1)
- THAHS; (2)
- P. PC 53 - CA TP.HCM; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ. (24) (5)

Ngô Ngọc Thắng